TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày 29-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Quang Ngọc;

Ông Nguyễn Hữu Thịnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Slỉnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 43/2022/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Đàm Thị O, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 02 năm 1994 tại huyện L, tỉnh Yên Bái; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; giới tính: Nữ; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đàm Hữu L, sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1962; có chồng là Lương Ngọc H, sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17-5-2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1974; cư trú tại: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1989 (đã chết). Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lộc Thị N, bà Đỗ Thị X và ông Hoàng Văn L. Cùng cư trú tại: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lộc Thị N, bà Đỗ Thị Xvà ông Hoàng Văn L: Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số nhà 59, ngõ 2,

đường K, khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (văn bản uỷ quyền ngày 21-7-2022); có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Chín T, sinh năm 1994; có mặt.

2. Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1989; vắng mặt.

3. Anh Phùng Đức N, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 11-4-2022, Đàm Thị O đang ở nhà nghỉ P thuộc Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì Hoàng Văn T gọi điện thoại cho Đàm Thị O và mời đến hát tại phòng hát quán karaoke P (cạnh nhà nghỉ P). Đàm Thị O đồng ý và đến hát cùng Hoàng Văn T. Tại đây, Đàm Thị O được sử dụng rượu cùng Hoàng Văn T và 02 người nam giới là bạn của Hoàng Văn T. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày Hoàng Văn T rủ Đàm Thị O đi ăn đêm, Đàm Thị O đồng ý và đi vào nhà xe của quán karaoke Phi Hùng thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát (viết tắt là BKS) 12L1 - 001.61 của Hoàng Văn H là chủ quán hát karaoke P để ở sân, trên ổ khóa có cắm chìa khóa xe nên Đàm Thị O khởi động xe rồi điều khiển xe mô tô ra sân quán hát chở Hoàng Văn T đi đến quán T tại khu L, thị trấn L, huyện L để ăn đêm, uống rượu. Sau khi ăn xong, đến khoảng 03 giờ 25 phút cùng ngày, Đàm Thị O điều khiển xe mô tô trên chở Hoàng Văn T về nhà nghỉ P theo đường quốc lộ 4B, hướng huyện Đ - thành phố L. Khi Đàm Thị O điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường cong vòng về phía bên phải tại Km21+900 quốc lộ 4B thuộc khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn nằm trong khu vực đông dân cư, do đi với tốc độ nhanh và trước đó đã sử dụng rượu, Đàm Thị O đã không làm chủ tay lái và không giảm tốc độ nên xe mô tô do Đàm Thị O điều khiển đã đi sang phần đường của xe đi ngược chiều rồi đi lên vỉa hè và va chạm với gốc cây trồng trên vỉa hè làm xe mô tô ngã đổ xuống đất, Đàm Thị O và Hoàng Văn T ngã văng khỏi xe mô tô. Hậu quả Hoàng Văn T tử vong, Đàm Thị O bị thương và xe mô tô BKS 12L1 - 001.61 bị hư hỏng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn cho kết quả như sau: Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định tại Km 21 + 900 Quốc lộ 4B thuộc khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Hiện trường được mô tả theo chiều hướng huyện Đ - thành phố L, đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong vòng, tầm nhìn bị hạn chế. Mặt đường trải bê tông nhựa rộng 11,40m, ở giữa có vạch kẻ đứt đoạn màu vàng phân chia thành hai chiều đường xe chạy. Từ tâm vạch kẻ kéo về phía mép đường bên trái rộng 6,10m, vỉa hè bên trái rộng 4,10m. Hiện trường nằm trong khu vực đông dân cư. Điểm mốc cố định hiện trường vụ tai nạn giao thông là cột mốc Km 21+900 QL4B nằm trên vỉa hè bên trái theo chiều hướng huyện Đ - thành phố L. Lấy mép đường bên trái theo chiều hướng mô tả làm chuẩn.

Các dấu vết, phương tiện, đồ vật được ký hiệu và mô tả như sau: Ký hiệu số (1) là vết mài trượt màu đen diện 4,40m x 0,08m, nằm một phần trên phần đường xe chạy và trên vỉa hè, chiều hướng huyện Đ - thành phố L. Điểm đầu vết nằm trên phần đường xe chạy chếch hướng huyện Đình Lập, cách mép đường làm chuẩn 0,10m. Điểm cuối vết nằm trên vỉa hè chếch hướng thành phố L, cách mép đường làm chuẩn 1,95m. Từ điểm đầu vết mài trượt đến điểm mốc của hiện trường là 19,60m. Ký hiệu số (2) là vết bong tróc vỏ thân cây diện 0,60m x 0,25m, cao 0,50m, nằm trên thân cây được trồng trên vỉa hè bên trái đường. Tâm vết cách mép đường làm chuẩn 1,80m, cách vị trí số (1) là 0,20m. Ký hiệu số (3) là xe mô tô BKS 12L1-001.61 đổ nghiêng bên trái trên vỉa hè. Đầu xe quay hướng huyện Đ, cách mép đường làm chuẩn 2,60m. Đuôi xe chếch hướng thành phố L cách mép đường làm chuẩn 1,50m. Tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 12L1-001.61 cách vị trí số (2) là 1,70m. Ký hiệu số (4) là vùng mảnh vỡ trên vỉa hè diện 0,40m x 0,30m, không xác định chiều hướng, hình dạng, tâm vết cách mét đường làm chuẩn 3,20m, cách đầu xe mô tô BKS 12L1-001.61 ký hiệu số (3) là 0,70m. Ký hiệu số (5) là hộp công tơ điện gắn trên cột điện vỉa hè diện 0,40 x 0,30m, hộp bị nứt, vỡ do va chạm chiều hướng huyện Đ - thành phố L, từ điểm cao nhất của hộp công tơ điện xuống đến mặt đất là 2,0m, chân cột điện cách mép đường làm chuẩn là 3,30m và cách tâm vùng mảnh vỡ ký hiệu số (4) là 0,55m. Ký hiệu số (6) là vùng dịch màu đỏ trên vỉa hè diện 1,00m x 0,80m, không rõ hình dạng, từ tâm vùng dịch màu đỏ đến mép đường là 2,70m. Mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết gì thêm.

Tiến hành khám nghiệm phương tiện giao thông trong vụ tai nạn là xe mô tô BKS 12L1-001.61 cho kết quả như sau: Trục đầu xe cong vênh, bung bật chiều hướng từ trước về sau. Mặt nạ đầu xe phía trước gãy vỡ, bung bật khỏi vị trí, chiều hướng từ trước về sau diện 0,40m x 0,40m, điểm cao nhất cách mặt đất 0,80m. Vỏ ốp đầu xe có vết mài trượt dính chất liệu màu trắng chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, diện 0,10m x 0,06m. Điểm cao nhất cách mặt đất 1,0m. Trục giảm xóc bánh lốp phía trước gãy vỡ bung bật khỏi vị trí ban đầu, chiều hướng từ trước về sau, diện 0,50m x 0,40m. Điểm cao nhất cách mặt đất 0,60m. Tay lái phía trước bên trái có vết mài trượt dính chất liệu màu trắng chiều hướng từ trước về sau, diện 0,01m x 0,01m. Giá để chân bên phải phía trước bung bật, gãy vỡ chiều hướng từ trước về sau, diện 0,30m x 0,10m. Giá để chân bên phải phía sau có vết mài trượt dính chất liệu màu xanh lá cây chiều hướng từ trước về sau, diện 0,03m x 0,02m.

Tại bản Kết luận giám định kỹ thuật an toàn phương tiện giao thông đường bộ số 42/GĐKT-ĐK ngày 28-4-2022 của Công ty Cổ phần Đ tỉnh Lạng Sơn kết luận về tình trạng an toàn kỹ thuật của xe mô tô BKS 12L1-001.61 khi xảy ra tai nạn như sau: Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi không có đủ cơ sở để kết luận. Các hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và bảo đảm an toàn kỹ thuật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 06-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS 12L1-001.61 là 2.480.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 27/2022/TT ngày 20-4-2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Lạng Sơn kết luận về tử thi Hoàng Văn T như sau: Chẩn đoán pháp y: Tình trạng đa chấn thương, chấn thương sọ não. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng trán - thái dương phải do tương tác với vật tày có lực quán tính lớn. Thời gian chết: Trong vòng 48 giờ.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn lập hồi 03h40’ ngày 11-4-2022 tại - Trung tâm Y tế huyện L đối với Đàm Thị O cho kết quả là 0,141mg/l khí thở. Tại Cơ quan điều tra, Đàm Thị O khai nhận bản thân chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 12L1- 001.61, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen - đỏ, số máy: JF27E1026987; số khung: RLHJF2709BY240768, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng, bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn. Ngày 13-6-2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Văn H.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 03 thẻ nhớ gồm: 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SƆ , màu đen, dung lượng 2GB, bên trong có lưu trữ 01 đoạn video có đặc điểm như sau: *“10-04-2022 02h27t02s”,* dung lượng 24,1MB. Thời lượng file video là 01 phút 32 giây, là video quay cảnh Đàm Thị O lấy xe mô tô tại quán Karaoke Phi Hùng. 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SƆ , màu đen, dung lượng 2GB, bên trong có lưu trữ 02 đoạn video có đặc điểm như sau: *“64904606356681034.Mp4”; “43377534913052927 78.mp4”* là video quay cảnh Đàm Thị O và Hoàng Văn T có mặt và Đàm Thị O là người điều khiển xe mô tô trước cửa quán T, thuộc khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Micro SƆ , màu đen, dung lượng 2GB, bên trong có lưu trữ 01 đoạn video có đặc điểm như sau: *“11-04-202203h24t59s1”,* dung lượng 4,35MB. Thời lượng file video là 11 giây quay cảnh Đàm Thị O điều khiển xe mô tô ở thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn. Tất cả các thẻ nhớ trên được niêm phong và lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Hoàng Văn H không yêu cầu Đàm Thị O phải bồi thường đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 12L1-001.61 bị hư hỏng do tai nạn. Gia đình bị hại ông Hoàng Văn T yêu cầu bị cáo Đàm Thị O bồi thường thiệt hại tổng số tiền 556.738.000 đồng (năm trăm năm mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng). Đàm Thị O chưa thực hiện việc bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSLB, ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đàn Thị Oanh về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đàm Thị O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông Hoàng Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản, bị cáo nhất trí. Bị cáo Đàm Thị O đồng ý bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Hoàng Văn T các khoản chi mai táng, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng tổng số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Bị hại ông Hoàng Văn H vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Ông là chủ quán karaoke P và là chủ xe mô tô BKS 12L1-001.61, ông có để xe mô tô và cắm chìa khóa ở xe. Ngày 11-4-2022, Đàm Thị O tự ý lấy xe mô tô đi trong khi ông đang ngủ, khi Đàm Thị O lấy xe đi ông không biết và cũng không được giao xe cho Đàm Thị O. Đối với thiệt hại về tài sản ông đã có đơn từ chối bồi thường và nay không có yêu cầu gì thêm.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lộc Thị N, bà Đỗ Thị X và ông Hoàng Văn L là ông Hoàng Văn S đã thống nhất thoả thuận được với bị cáo Đàm Thị O về các khoản bồi thường thiệt hại chi phí mai táng phí, tiền cấp dưỡng và tổn thất tinh thần, bị cáo Đàm Thị O phải bồi thường cho gia đình bị hại 01 lần với số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đàm Thị O.

Người làm chứng anh Hoàng Chín T vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10-4-2022 khi anh đang ăn ốc tại khu Bản Kho, thị trấn Lộc Bình thì gặp anh trai Hoàng Văn T, T2, Đ và đi cùng nhiều người khác nữa. Đến 01 giờ 00 phút ngày 11-4-2022 anh Hoàng Văn T rủ mọi người đi ăn đêm nhưng anh không đi, hai anh em có đổi xe cho nhau. Đến khoảng 04 giờ 00 phút gia đình nhận được tin anh Thọ bị tai nạn.

Người làm chứng anh Hoàng Văn T1 vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 02 giờ ngày 11-4-2022 sau khi uống rượu tại quán ốc ở khu Bản Kho, thị trấn Lộc Bình xong anh cùng Hoàng Văn T, Đông rủ nhau đến quán karaoke Phi Hùng hát. Khi vào quán Hoàng Văn T có gọi bạn gái đến hát cùng, anh không biết bạn gái của Hoàng Văn T là ai, ở đâu. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày thì không hát nữa, mọi người lại rủ nhau đi ăn đêm tại quán Tùng Lâm, anh lái xe chở anh Đông, còn Hoàng Văn T và bạn gái đi xe mô tô theo sau. Khi đến quán mọi người lại tiếp tục uống rượu, đến khoảng 3 giờ 30 phút ngày 11-4-2022 Hoàng Văn T và bạn gái về trước, anh gọi xe taxi cho Đông đi về thành phố Lạng Sơn và anh một mình đi xe mô tô về nhà, khi anh về đến nhà thì em trai Hoàng Văn T gọi điện thông báo Hoàng Văn T bị tai nạn giao thông nên anh đã cùng em trai Hoàng Văn T đến Trung tâm y tế huyện Lộc Bình thì biết Hoàng Văn T đã tử vong.

Người làm chứng anh Phùng Đức N vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 03 giờ 27 phút ngày 11-4-2022 khi anh đang ngủ thì có người em là Nguyễn Văn Tiến ở cùng khu gọi thông báo có tai nạn xảy ra ở đường quốc lộ 4B, cách nhà anh khoảng 400m. Anh dậy và đi ra hiện trường thì thấy 01 xe mô tô đổ nghiêng bên phải trên hè đường bên trái, có 01 nam thanh niên mặc áo sơ mi, quần bò nằm trên vỉa hè và một người con gái ngồi trên vỉa

hè gần người nam thanh niên. Sau đó Nguyễn Văn T lên báo tin cho Công an huyện, khi Công an đến làm việc thì anh đi về nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đàm Thị O phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Thị O từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án: Gồm 03 thẻ nhớ đã được niêm phong và lưu trong hồ sơ vụ án nên không đề nghị xem xét xử lý. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên toà bị cáo, đại diện của gia đình bị hại Hoàng Văn T đã thống nhất thoả thuận được toàn bộ khoản bồi thường thiệt hại, đề nghị Toà án công nhận sự thoả thuận, bị cáo Đàm Thị O phải bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại Hoàng Văn T số tiền 250.000.000 đồng. Bị hại ông Hoàng Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của bị hại ông Hoàng Văn H và 03 người làm chứng tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt, những người làm chứng đã có lời khai, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm phương tiện; bản kết luận giám định Pháp y về tử thi và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 03 giờ 25 phút ngày 11-4-2022, Đàm Thị O không có giấy phép lái xe theo quy định, trước đó đã sử dụng rượu, điều khiển xe

mô tô biển kiểm soát 12L1-001.61 chở Hoàng Văn T ngồi sau di chuyển theo đường quốc lộ 4B hướng huyện Đ - thành phố L xuất phát từ quán ăn đêm T để về nhà nghỉ P. Khi Đàm Thị O điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường cong vòng về phía bên phải tại Km21+900 Quốc lộ 4B thuộc địa phận khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn nằm trong khu vực đông dân cư, do điều khiển xe đi với với tốc độ nhanh và trước đó đã sử dụng rượu, Đàm Thị O đã không làm chủ tay lái và không giảm tốc độ nên xe mô tô do Đàm Thị O điều khiển đã đi sang phần đường của xe đi ngược chiều rồi đi lên vỉa hè và va chạm với gốc cây trồng trên vỉa hè làm xe mô tô ngã đổ xuống đất, Đàm Thị O và Hoàng Văn T ngã văng khỏi xe mô tô. Hậu quả Hoàng Văn T tử vong, Đàm Thị O bị thương và xe mô tô BKS 12L1 - 001.61 bị hư hỏng, thiệt hại 2.480.000 đồng. Hành vi của bị cáo Đàm Thị O đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3, khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Với hành vi trên bị cáo Đàm Thị O đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức, chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Tuy nhiên, khi Đàm Thị O điều khiển xe mô tô chở Hoàng Văn T ngồi sau tham gia giao thông đường bộ, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trong tình trạng đã sử dụng rượu, đã không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ, khi đến đoạn đường cong vòng trong khu vực đông dân cư, đã không làm chủ tay lái để có thể giảm tốc độ dừng lại một cách an toàn đã gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác, hậu quả Hoàng Văn T bị tử vong, xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho người tham gia giao thông.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Văn T tại phiên toà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Xét tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên, hiện tại bị cáo không đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề hoặc làm công việc nhất định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 03 thẻ nhớ bên trong chứa nội dung sao chép video được trích xuất từ camera tại quán Karaoke Phi Hùng; video quay cảnh Đàm Thị O và Hoàng Văn T có mặt và Đàm Thị O là người điều khiển xe mô tô trước cửa quán Tùng Lâm; video quay cảnh Đàm Thị O điều khiển xe mô tô ở thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn, cần tiếp tục được lưu giữ trong hồ sơ.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

[9.1] Bị hại ông Hoàng Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản là chiếc xe máy bị hư hỏng, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9.2] Tại phiên toà bị cáo và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Hoàng Văn T đã thống nhất thoả thuận được với nhau về các khoản bồi thường thiệt hại gồm chi phí mai táng phí, cấp dưỡng, bồi thường tính mạng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Xét thấy, thoả thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận, cần công nhận sự thoả thuận này, cụ thể bị cáo Đàm Thị O phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Văn T gồm có bà Lộc Thị N, bà Đỗ Thị X và ông Hoàng Văn L làm đại diện với tổng số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Trường hợp chậm trả thì bị cáo còn phải chịu lãi suất theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với ông Hoàng Văn H là chủ xe mô tô BKS 12L1-001.61 để xe mô tô và cắm chìa khóa ở xe, Đàm Thị O tự ý lấy xe mô tô đi, khi Đàm Thị O lấy xe đi Hoàng Văn H không biết và cũng không được giao xe cho Đàm Thị O, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt, các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp với quy định được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đàm Thị O bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 357; Điều 468; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 591; Điều 593 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Thị O phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đàm Thị O 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17-5-2022.

3. Về vật chứng vụ án: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 03 thẻ nhớ đã được niêm phong, bên trong chứa nội dung sao chép video được trích xuất từ camera tại quán Karaoke Phi Hùng; video quay cảnh Đàm Thị O và Hoàng Văn T có mặt và Đàm Thị O là người điều khiển xe mô tô trước cửa quán T; video quay cảnh Đàm Thị O điều khiển xe mô tô ở thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn.

4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Đàm Thị O và ông Hoàng Văn S là người đại diện theo uỷ quyền của gia đình bị hại Hoàng Văn T. Bị cáo Đàm Thị O phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Văn T gồm có bà Lộc Thị N, bà Đỗ Thị X và ông Hoàng Văn L làm đại diện với tổng số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về án phí: Bị cáo Đàm Thị O phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự có giá ngạch 12.500.000 đồng. Tổng số tiền án phí bị cáo phải chịu là 12.700.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại bà Lộc Thị N, bà Đỗ Thị X và ông Hoàng Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Hoàng Văn H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình;
- Công an h Lộc Bình;
- Cơ quan THAHSCA h L;
- CCTHADS h L;
- Nhà tạm giữ CA h L;
- Bị cáo;
- Bị hại; người ĐDHP của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Huyền